

39. ĐẠI KINH XÓM NGỰA (*Mahāassapura Sutta*)¹

415. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở giữa dân chúng Aṅga (Ương-già), tại một xã ấp của dân chúng Aṅga tên là Assapura. Lúc bấy giờ, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo!

– Thừa vâng, bạch Thế Tôn.

Những Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Sa-môn! Sa-môn! Này các Tỷ-kheo, dân chúng biết các ông là vậy. Và nếu các ông được hỏi: “Các ông là ai?” Các ông phải tự nhận: “Chúng tôi là Sa-môn.” Này các Tỷ-kheo, các ông đã được danh xưng như vậy, đã tự nhận là như vậy, thì này, các Tỷ-kheo, các ông phải tự tu tập như sau: “Chúng ta sẽ thọ trì và thực hành những pháp tác thành Sa-môn, những pháp tác thành Bà-la-môn. Như vậy, danh xưng này của chúng ta mới chơn chánh và sự tự nhận này của chúng ta mới như thật. Và những đồ cúng dường mà chúng ta thọ hưởng như y phục, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh mới có được kết quả lớn, lợi ích lớn cho chúng ta. Và chúng ta xuất gia không thành vô dụng, có kết quả, có thành tích.”

416. Này các Tỷ-kheo, thế nào là các pháp tác thành Sa-môn, và các pháp tác thành Bà-la-môn? “Chúng ta sẽ thành tựu tầm quý”, như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các ông có thể khởi lên ý kiến: “Chúng ta đã thành tựu tầm quý đến mức độ này, như vậy là vừa đủ; đến mức độ này, như vậy đã làm xong. Chúng ta đã đạt được mục đích Sa-môn hạnh. Chúng ta không có gì phải làm hơn nữa.” Và cho đến mức độ ấy, các ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các ông. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố cho các ông: Khi các ông hướng đến mục đích Sa-môn hạnh, chớ có từ bỏ mục đích này, khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

417. Này các Tỷ-kheo, thế nào là công việc đáng phải làm hơn nữa? “Thân hành chúng ta phải được thanh tịnh, minh chánh, cởi mở, không có tỳ vết, che giấu. Nhưng chúng ta không vì thân hành thanh tịnh ấy, khen mình, chê người.”

¹ Xem *M.* I. 175, 220, 271, 339, 400, 513; II. 29, 157, 214; III. 1, 29, 280; *D.* I. 47, 87, 111, 127, 150, 159, 161, 178, 204, 211, 214, 224, 235; *S.* IV. 32, 103, 110, 177; *A.* I. 113; II. 16, 29, 153, 205; III. 93, 161; V. 201, 263, 347. Kinh tương đương trong bộ *Trung A-hàm kinh* là *Mã ấp kinh* 馬邑經 (*T.*01. 0026.182. 0724c17). Tham chiếu: *Tăng*. 增 (*T.*02. 0125.49.8. 0801c14).

Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các ông có thể khởi lên ý kiến: “Chúng ta đã thành tựu tầm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ; đến mức độ này, như vậy đã làm xong. Chúng ta đã đạt được mục đích Sa-môn hạnh. Chúng ta không có gì phải làm hơn nữa.” Và cho đến mức độ ấy, các ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các ông. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố cho các ông: Khi các ông hướng đến mục đích Sa-môn hạnh, chớ có từ bỏ mục đích này, khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

418. Này các Tỷ-kheo, thế nào là công việc đáng phải làm hơn nữa? “Khẩu hành chúng ta phải được thanh tịnh, minh chánh, cởi mở, không có tỳ vết, che giấu. Nhưng chúng ta không vì khẩu hành thanh tịnh ấy, khen mình, chê người.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các ông có thể khởi lên ý kiến: “Chúng ta đã thành tựu tầm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ; đến mức độ này, như vậy đã làm xong. Chúng ta đã đạt được mục đích Sa-môn hạnh. Chúng ta không có gì phải làm hơn nữa.” Và cho đến mức độ ấy, các ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

419. Này các Tỷ-kheo, thế nào là công việc đáng phải làm hơn nữa? “Ý hành chúng ta phải được thanh tịnh, minh chánh, cởi mở, không có tỳ vết, che giấu. Nhưng chúng ta không vì ý hành thanh tịnh ấy, khen mình, chê người.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các ông có thể khởi lên ý kiến: “Chúng ta đã thành tựu tầm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh và ý hành thanh tịnh, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như trên).” Và cho đến mức độ ấy, các ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

420. Này các Tỷ-kheo, thế nào là công việc đáng phải làm hơn nữa? “Sanh mạng chúng ta phải được thanh tịnh, minh chánh, cởi mở, không có tỳ vết, che giấu. Nhưng chúng ta không vì sanh mạng thanh tịnh ấy, khen mình, chê người.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các ông có thể khởi lên ý kiến: “Chúng ta đã thành tựu tầm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh, đến mức độ này như vậy là vừa đủ... (như trên).” Và cho đến mức độ ấy, các ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

421. Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng phải làm hơn nữa? “Chúng ta phải hộ trì các căn. Khi mắt thấy sắc, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì khiến con mắt không được chế ngự, khiến tham ái, ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên, chúng ta sẽ tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì con mắt, thực hành sự hộ trì con mắt. Khi tai nghe

tiếng... mũi ngửi hương... lưỡi nếm vị... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì khiến ý căn không được chế ngự, khiến tham ái, ưu, bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên, chúng ta sẽ tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì ý căn, thực hành sự hộ trì ý căn.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải tu tập. Này các Tỷ-kheo, các ông có thể khởi lên ý kiến: “Chúng ta đã thành tựu tầm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh và các căn đã được hộ trì, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như trên).” Và cho đến mức độ ấy, các ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

422. Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng phải làm hơn nữa? “Chúng ta phải biết tiết độ trong ăn uống, với chánh tư duy, chúng ta thọ thực, không phải để vui đùa, không phải để đắm mê, không phải để trang sức, không phải để tự làm đẹp mình, mà chỉ để thân này được sống lâu và được bảo dưỡng, để thân này khỏi bị thương hại, để hỗ trợ Phạm hạnh, nghĩ rằng: Như vậy chúng ta diệt trừ các cảm thọ cũ và không cho khởi lên cảm thọ mới và chúng ta sẽ không có lỗi lầm, sống được an ổn.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải tu tập. Nhưng này các Tỷ-kheo, các ông có thể khởi lên ý kiến: “Chúng ta đã thành tựu tầm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh và các căn đã được hộ trì, ăn uống có tiết độ, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như trên).” Và cho đến mức độ ấy, các ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

423. Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng phải làm hơn nữa? “Chúng ta phải chú tâm cảnh giác. Ban ngày đi kinh hành [hay] trong lúc ngồi, chúng ta phải tẩy sạch tâm tư khỏi các pháp chướng ngại. Ban đêm canh một đi kinh hành [hay] trong lúc ngồi, chúng ta phải tẩy sạch tâm tư khỏi các pháp chướng ngại. Ban đêm canh giữa, chúng ta phải nằm dằng nằm con sư tử,² nghiêng bên hông tay phải, một chân đặt trên chân kia, chánh niệm tỉnh giác, tâm nghĩ đến lúc thức dậy lại. Ban đêm canh đầu thức dậy, đi kinh hành [hay] trong lúc ngồi, chúng ta phải tẩy sạch tâm tư khỏi các pháp chướng ngại.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải tu tập. Nhưng này các Tỷ-kheo, các ông có thể khởi lên ý kiến: “Chúng ta đã thành tựu tầm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh, các căn đã được hộ trì, ăn uống có tiết độ, chú tâm cảnh giác, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như trên).” Và cho đến mức độ ấy, các ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

424. Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng phải làm hơn nữa?

² MA. II. 316 đề cập đến 4 cách nằm: Cách nằm của người tham dục, cách nằm của loài ngựa quý, cách nằm của con sư tử và cách nằm của Như Lai.

“Chúng ta phải chánh niệm tỉnh giác,³ khi đi tới, khi đi lui đều tỉnh giác; khi nhìn thẳng, khi nhìn quanh đều tỉnh giác; khi co tay, khi duỗi tay đều tỉnh giác; khi mang y kép, bình bát, thượng y đều tỉnh giác; khi ăn uống, nhai, nuốt đều tỉnh giác; khi đi đại tiện, tiểu tiện đều tỉnh giác; khi đi đứng, nằm, thức, nói, yên lặng đều tỉnh giác.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải tu tập. Nhưng này các Tỷ-kheo, các ông có thể khởi lên ý kiến: “Chúng ta đã thành tựu tâm quý, thân hành chúng ta thanh tịnh, khẩu hành thanh tịnh, ý hành thanh tịnh, sanh mạng thanh tịnh, các căn đã được hộ trì, ăn uống có tiết độ, chú tâm cảnh giác, chánh niệm tỉnh giác, đến mức độ này, như vậy là vừa đủ... (như trên).” Và cho đến mức độ ấy, các ông có thể tự thỏa mãn. Này các Tỷ-kheo, Ta khuyến cáo các ông... (như trên)... khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa.

425. Này các Tỷ-kheo, thế nào là các công việc đáng phải làm hơn nữa? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo lựa một chỗ thanh vắng, tịch mịch như khu rừng, gốc cây, khe núi, hang đá, bãi tha ma, lùm cây, ngoài trời, đồng rơm. Sau khi đi khát thực về và ăn xong, vị ấy ngồi kiết-già, lưng thẳng và an trú chánh niệm trước mặt. Vị ấy từ bỏ tham ái ở đời, sống với tâm thoát ly tham ái, gột rửa tâm hết tham ái. Từ bỏ sân hận, vị ấy sống với tâm không sân hận, lòng từ mẫn thương xót tất cả chúng hữu tình, gột rửa tâm hết sân hận. Từ bỏ hôn trầm thụy miên, vị ấy sống thoát ly hôn trầm thụy miên, với tâm tưởng hướng về ánh sáng, chánh niệm tỉnh giác, gột rửa tâm hết hôn trầm thụy miên. Từ bỏ trạo cử hối tiếc, vị ấy sống không trạo cử hối tiếc, nội tâm trầm lặng, gột rửa tâm hết trạo cử hối tiếc. Từ bỏ nghi ngờ, vị ấy sống thoát khỏi nghi ngờ, không phân vân lưỡng lự, gột rửa tâm hết nghi ngờ đối với thiện pháp.

426. Này các Tỷ-kheo, như một người mắc nợ⁴ liền làm các nghề nghiệp. Những nghề này được phát đạt, người ấy không những trả được nợ cũ, còn có tiền dư để nuôi dưỡng vợ. Người ấy nghĩ: “Ta trước kia mắc nợ nên làm các nghề nghiệp. Những nghề này được phát đạt, ta không những trả được những nợ cũ, còn có tiền dư để nuôi dưỡng vợ.” Người ấy nhờ vậy được sung sướng, hoan hỷ. Này các Tỷ-kheo, như một người bị bệnh, đau đớn trầm trọng, ăn uống không tiêu, thể lực suy yếu. Sau một thời gian, người ấy khỏi bệnh, ăn uống tiêu thông, thể lực khôi phục. Người ấy nghĩ: “Ta trước kia bị bệnh, đau đớn trầm trọng, ăn uống không tiêu, thể lực suy yếu. Nay ta khỏi bệnh, ăn uống tiêu thông, thể lực khôi phục.” Người ấy nhờ vậy được sung sướng, hoan hỷ. Này các Tỷ-kheo, như một người bị nhốt trong ngục. Người ấy sau một thời gian được khỏi tù tội, an lạc kiện toàn, tài sản không bị giảm tổn. Người ấy nghĩ: “Ta trước kia bị nhốt trong ngục, nay ta được khỏi tù tội, an lạc kiện toàn, tài sản không bị giảm tổn.” Người ấy nhờ vậy được sung sướng, hoan hỷ. Này các Tỷ-kheo, như một người nô lệ, không được tự chủ, lệ thuộc người khác, không được tự do đi lại. Người ấy sau một thời gian thoát khỏi cảnh nô lệ, được tự chủ, không lệ thuộc

³ M. I. 57, 181.

⁴ D. I. 71.

người khác, một người giải thoát, được tự do đi lại. Người ấy nghĩ: “Ta trước kia bị cảnh nô lệ, không được tự chủ, lệ thuộc người khác, không được tự do đi lại. Nay ta thoát khỏi cảnh nô lệ, được tự chủ, không lệ thuộc người khác, một người giải thoát, được tự do đi lại.” Người ấy nhờ vậy được sung sướng, hoan hỷ. Nay các Tỷ-kheo, như một người giàu có,⁵ nhiều tài sản, đang đi qua bãi sa mạc. Người ấy sau một thời gian đã đi khỏi bãi sa mạc ấy, đến đầu làng, yên ổn, không có nguy hiểm, tài sản không bị tổn giảm. Người ấy nghĩ: “Ta trước kia giàu có, nhiều tài sản, đi qua bãi sa mạc. Nay ta đã đi qua khỏi bãi sa mạc ấy, yên ổn, không có nguy hiểm, tài sản không bị tổn giảm.” Người ấy nhờ vậy được sung sướng, hoan hỷ. Cũng vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tự mình quán năm triền cái chưa xả ly như món nợ, như bệnh hoạn, như ngục tù, như cảnh nô lệ, như con đường qua sa mạc. Nay các Tỷ-kheo, cũng như không mắc nợ, như không bị bệnh tật, như được khỏi tù tội, như được tự do, như đến được đất lành yên ổn, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo quán năm triền cái khi chúng được diệt trừ.

427. Sau khi đã đoạn trừ năm triền cái này, những triền cái làm ô nhiễm tâm tư, làm yếu ớt trí tuệ,⁶ vị ấy ly dục, ly ác, bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tâm có tứ. Vị ấy thấm nhuần, tâm ướt, làm cho sung mãn tràn đầy thân này với hỷ lạc do ly dục sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không có hỷ lạc do ly dục sanh ấy thấm nhuần. Nay các Tỷ-kheo, như một người hầu tắm lão luyện, hay đệ tử người hầu tắm, sau khi rắc bột tắm trong thau bằng đồng, liền nhồi bột ấy với nước, cục bột tắm ấy được thấm nhuần nước ướt, nhào trộn với nước ướt, thấm ướt cả trong lẫn ngoài với nước, nhưng không chảy thành giọt. Cũng vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thấm nhuần, tâm ướt, làm cho sung mãn tràn đầy thân này với hỷ lạc do ly dục sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do ly dục sanh ấy thấm nhuần.

428. Lại nữa, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Vị ấy thấm nhuần, tâm ướt, làm cho sung mãn tràn đầy thân này với hỷ lạc do định sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do định sanh ấy thấm nhuần. Nay các Tỷ-kheo, ví như một hồ nước, nước từ trong dâng lên, phương Đông không có lỗ nước chảy ra, phương Tây không có lỗ nước chảy ra, phương Bắc không có lỗ nước chảy ra, phương Nam không có lỗ nước chảy ra, và thỉnh thoảng trời mưa lớn; suối nước mát từ hồ nước ấy phun ra, thấm nhuần, tâm ướt, làm cho sung mãn tràn đầy hồ nước ấy với nước mát lạnh, không một chỗ nào của hồ nước ấy không được nước mát lạnh thấm nhuần. Cũng vậy, nay các Tỷ-kheo, vị ấy thấm nhuần, tâm ướt, làm cho sung mãn tràn đầy thân mình với hỷ lạc do định sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do định sanh thấm nhuần.

⁵ D. I. 73.

⁶ Xem M. I. 181. Câu này khác với D. I. 73.

429. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiên thứ ba. Vị ấy thấm nhuần, tắm ướt, làm cho sung mãn tràn đầy thân này với lạc thọ không có hỷ ấy, không một chỗ nào trên toàn thân không được lạc thọ không có hỷ ấy thấm nhuần. Này các Tỷ-kheo, ví như trong hồ sen xanh, hồ sen hồng, hồ sen trắng, có những sen xanh, sen hồng hay sen trắng. Những bông sen ấy sanh trong nước, lớn lên trong nước, không vượt khỏi nước, nuôi sống dưới nước, từ đầu ngọn cho đến gốc rễ đều thấm nhuần, tắm ướt, tràn đầy thâu suốt bởi nước mát lạnh ấy, không một chỗ nào của toàn thể sen xanh, sen hồng hay sen trắng không được nước mát lạnh ấy thấm nhuần. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thấm nhuần, tắm ướt, làm cho sung mãn tràn đầy thân này với lạc thọ không có hỷ ấy, không một chỗ nào trên toàn thân không được lạc thọ không có hỷ ấy thấm nhuần.

430. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiên thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Vị ấy thấm nhuần toàn thân mình với tâm thuần tịnh, trong sáng, không một chỗ nào trên toàn thân không được tâm thuần tịnh, trong sáng ấy thấm nhuần. Này các Tỷ-kheo, ví như một người ngồi, dùng tấm vải trắng trùm đầu, không một chỗ nào trên toàn thân không được vải trắng ấy che thâu. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, vị ấy ngồi, thấm nhuần toàn thân mình với tâm thuần tịnh, trong sáng, không một chỗ nào trên toàn thân không được tâm thuần tịnh, trong sáng ấy thấm nhuần.

431. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến Túc mạng minh. Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ như một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bốn mươi đời, năm mươi đời, một trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời, nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại và thành kiếp. Vị ấy nhớ rằng: “Tại chỗ kia, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ kia, ta được sinh ra tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ nọ, ta được sanh ra ở đây.” Như vậy, vị ấy nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết. Này các Tỷ-kheo, ví như một người đi từ làng mình đến làng khác, từ làng ấy đi đến một làng khác nữa,⁷ và từ làng này lại trở về làng của mình, người ấy nghĩ: “Ta từ làng của mình đi đến làng kia, nơi đây, ta đã đứng như thế này, đã ngồi như thế này, đã nói như thế này, đã yên lặng như thế này. Từ nơi làng nọ, ta đã trở về làng của ta.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, với tâm định tĩnh, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như

⁷ MA. II. 323 viết các ngôi làng này chỉ cho 3 lần tái sanh.

vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến Túc mạng minh. Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ như một đời, hai đời... (như trên). Như vậy, vị ấy nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết.

432. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến trí tuệ về sanh tử của chúng sanh. Vị ấy với Thiên nhân thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống và chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ, kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Những chúng sanh làm những ác hạnh về thân, lời và ý, phi báng các bậc Thánh, theo tà kiến, tạo các nghiệp theo tà kiến; những người này, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Còn những chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, lời và ý, không phi báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến; những người này, sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, cõi trời, cõi đời này. Như vậy, vị ấy với Thiên nhân thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ, kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Nay các Tỷ-kheo, ví như có hai nhà có cửa,⁸ và ở đây, một người có mắt đứng ở giữa, người này có thể thấy các người [khác] đi vào nhà, đi ra, đi qua, đi lại. Cũng vậy, nay các Tỷ-kheo, vị ấy với Thiên nhân thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang... đều do hạnh nghiệp của họ.

433. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, vị ấy dẫn tâm, hướng tâm đến Lưu tận trí. Vị ấy biết như thật: “Đây là khổ”, biết như thật: “Đây là nguyên nhân của khổ”, biết như thật: “Đây là sự diệt khổ”, biết như thật: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt”, biết như thật: “Đây là những lậu hoặc”, biết như thật: “Đây là nguyên nhân của các lậu hoặc”, biết như thật: “Đây là sự đoạn trừ các lậu hoặc”, biết như thật: “Đây là con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoặc.” Nhờ hiểu biết như vậy, nhận thức như vậy, tâm của vị ấy thoát khỏi dục lậu, thoát khỏi hữu lậu, thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát như vậy, khởi lên sự hiểu biết: “Ta đã giải thoát.” Vị ấy tuệ tri: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc cần làm đã làm xong, sau đời hiện tại không có đời sống nào khác nữa.” Nay các Tỷ-kheo, ví như tại dãy núi lớn có một hồ nước, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, một người có mắt, đứng trên bờ sẽ thấy con hến, con sò, những hòn đá, hòn sạn, những đàn cá bơi qua lại hay đứng một chỗ.⁹ Vị ấy nghĩ: “Đây là hồ nước thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm. Đây là những con hến, con sò, những hòn đá, hòn sạn, những đàn cá đang bơi qua lại hay đứng yên một chỗ.” Cũng vậy, nay

⁸ MA. II. 323 viết đối mặt nhau. Ví dụ này giống ví dụ M. II. 21; III. 178 liên quan đến Thiên nhân.

⁹ Như M. II. 22; D. I. 84; A. I. 9.

các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo biết như thật: “Đây là khổ”... biết như thật: “Đây là con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoặc.” Nhờ hiểu biết như vậy, nhờ nhận thức như vậy, tâm của vị ấy thoát khỏi dục lậu, thoát khỏi hữu lậu, thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát, vị ấy tuệ tri: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc cần phải làm đã làm xong, sau đời hiện tại không có đời sống nào khác nữa.”

434. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như vậy được gọi là Sa-môn, là Bà-la-môn, là vị đã tắm sạch sẽ, là vị đã biết và hiểu rõ, là bậc Hữu học (*Sottiya*), là bậc Thánh, là bậc A-la-hán. Nay các Tỷ-kheo, như thế nào Tỷ-kheo là Sa-môn? Vị này đã làm cho dừng lại các ác, các pháp bất thiện, những pháp này ô nhiễm, đưa đến tái sanh, đáng sợ hãi, đem lại khổ quả, đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là Sa-môn. Và nay các Tỷ-kheo, như thế nào Tỷ-kheo là Bà-la-môn? Vị này đã tản xuất ra ngoài các ác, các pháp bất thiện, những pháp này ô nhiễm, đưa đến tái sanh, đáng sợ hãi, đem lại khổ quả, đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là Bà-la-môn. Và nay các Tỷ-kheo, như thế nào Tỷ-kheo đã tắm sạch sẽ? Vị này đã tắm gội sạch sẽ các ác, các pháp bất thiện... đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã tắm sạch sẽ. Và nay các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo đã biết và hiểu rõ? Vị này đã biết và hiểu rõ các ác, các bất thiện pháp... đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã biết rõ. Và nay các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo Hữu học? Vị này đã tiêu diệt (*nissuta*) các ác, các bất thiện pháp... đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc Hữu học. Và nay các Tỷ-kheo, như thế nào Tỷ-kheo được gọi là bậc Thánh? Vị này đã làm cho xa lìa các ác, các bất thiện pháp... đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo được gọi là bậc Thánh. Và nay các Tỷ-kheo, như thế nào Tỷ-kheo được gọi là bậc A-la-hán? Vị này đã làm cho xa lìa các ác, các bất thiện pháp... đưa đến sanh, già, chết trong tương lai. Như vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là bậc A-la-hán.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy, các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.